

CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN THƯƠNG MẠI HOA MẶT TRỜI
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN THƯƠNG MẠI HOA MẶT TRỜI

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: HOA MAT TROI INVESTMENT DEVELOPMENT TRADING COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: HOA MAT TROI INVESTMENT DEVELOPMENT TRADING CO., LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0110430661

3. Ngày thành lập: 27/07/2023

4. Địa chỉ trụ sở chính:

137 Phố Hàng Bông, Phường Hàng Bông, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0983599533

Fax:

Email: thanhhuuyen@hoamattroi247.vn Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
2.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
3.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
4.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
5.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác (Trừ hoạt động đấu giá)	4511
6.	Bán lẻ ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống) (Trừ hoạt động đấu giá)	4512
7.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác (Trừ hoạt động đấu giá)	4513
8.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác (Trừ hoạt động đấu giá)	4530
9.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa (Trừ hoạt động đấu giá)	4610
10.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
11.	Bán buôn đồ uống Chi tiết: Bán buôn đồ uống không có cồn	4633
12.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
13.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649

14.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm (Trừ thiết bị, phần mềm nguy trang dùng để ghi âm, ghi hình, định vị)	4651
15.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
16.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653(Chính)
17.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
18.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
19.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
20.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	4669
21.	Trồng lúa	0111
22.	Trồng ngô và cây lương thực có hạt khác	0112
23.	Trồng cây lấy củ có chất bột	0113
24.	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa	0118
25.	Trồng cây hàng năm khác Chi tiết: Trồng cây gia vị hàng năm; Trồng cây dược liệu, hương liệu hàng năm (Không bao gồm trồng cây trang trại, Không hoạt động tại trụ sở)	0119
26.	Trồng cây ăn quả (Không bao gồm trồng cây trang trại, Không hoạt động tại trụ sở) (Doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi đáp ứng đủ điều kiện Nhà nước cho phép)	0121
27.	Trồng trọt, chăn nuôi hỗn hợp (Không hoạt động tại trụ sở) (Doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi đáp ứng đủ điều kiện Nhà nước cho phép)	0150
28.	Hoạt động dịch vụ trồng trọt	0161
29.	Nuôi trồng thủy sản biển (Không hoạt động tại trụ sở) (Doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi đáp ứng đủ điều kiện Nhà nước cho phép)	0321
30.	Nuôi trồng thủy sản nội địa (Không hoạt động tại trụ sở) (Doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi đáp ứng đủ điều kiện Nhà nước cho phép)	0322
31.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
32.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa (Điều 28 Văn bản hợp nhất số 17/VBHN-VPQH 2019 Luật thương mại)	8299
33.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu (Loại trừ dạy về tôn giáo; các trường của các tổ chức Đảng, đoàn thể)	8559

34.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục Chi tiết: - Tư vấn giáo dục - Kinh doanh dịch vụ tư vấn du học (Điều 106 Nghị định 46/2017/NĐ-CP)	8560
35.	Hoạt động sáng tác, nghệ thuật và giải trí (Trừ hoạt động của các nhà báo độc lập)	9000
36.	Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động của các khu giải trí, bãi biển; Hoạt động của các cơ sở vận tải giải trí (Không hoạt động tại trụ sở)	9329
37.	Sửa chữa giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự	9524
38.	Dịch vụ tắm hơi, massage và các dịch vụ tăng cường sức khỏe tương tự (trừ hoạt động thể thao) (Trừ hoạt động thể thao) (Trừ massage) (Doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi đáp ứng đủ điều kiện Nhà nước cho phép)	9610
39.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
40.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê	6810
41.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: - Dịch vụ tư vấn bất động sản (Điều 74 Luật kinh doanh bất động sản 2014) (Trừ tư vấn pháp luật) - Dịch vụ môi giới bất động sản (Điều 62 Luật kinh doanh bất động sản 2014) - Dịch vụ quản lý bất động sản (Điều 75 Luật kinh doanh bất động sản 2014) (Trừ hoạt động đấu giá)	6820
42.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan	7110
43.	Quảng cáo (Trừ quảng cáo thuốc lá)	7310
44.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
45.	Cho thuê xe có động cơ	7710
46.	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt	1010
47.	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản	1020
48.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
49.	Xay xát và sản xuất bột thô	1061
50.	Sản xuất vải dệt thoi	1312
51.	Sản xuất vải dệt kim, vải đan móc và vải không dệt khác	1391

52.	Máy trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)	1410
53.	Sản xuất giày, dép	1520
54.	Cửa, xe, bảo gỗ và bảo quản gỗ	1610
55.	In ấn (Doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi đáp ứng đủ điều kiện Nhà nước cho phép)	1811
56.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
57.	Sản xuất sản phẩm dầu mỏ tinh chế (Không hoạt động tại trụ sở) (Doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi đáp ứng đủ điều kiện Nhà nước cho phép)	1920
58.	Sản xuất hoá chất cơ bản (Không hoạt động tại trụ sở) (Doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi đáp ứng đủ điều kiện Nhà nước cho phép)	2011
59.	Sản xuất mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh	2023
60.	Sản xuất sản phẩm từ plastic	2220
61.	Sản xuất sản phẩm chịu lửa	2391
62.	Sản xuất sản phẩm gốm sứ khác	2393
63.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
64.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
65.	Sản xuất linh kiện điện tử	2610
66.	Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính	2620
67.	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	2640
68.	Sản xuất thiết bị và dụng cụ quang học	2670
69.	Sản xuất dây, cáp điện và điện tử khác	2732
70.	Sản xuất thiết bị dây dẫn điện các loại	2733
71.	Sản xuất thiết bị điện chiếu sáng	2740
72.	Sản xuất đồ điện dân dụng	2750
73.	Sản xuất thiết bị điện khác	2790
74.	Sản xuất động cơ, tua bin (trừ động cơ máy bay, ô tô, mô tô và xe máy)	2811
75.	Sản xuất bi, bánh răng, hộp số, các bộ phận điều khiển và truyền chuyển động	2814
76.	Sản xuất lò nướng, lò luyện và lò nung	2815
77.	Sản xuất các thiết bị nâng, hạ và bốc xếp	2816
78.	Sản xuất máy móc và thiết bị văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính)	2817
79.	Sản xuất dụng cụ cầm tay chạy bằng mô tơ hoặc khí nén	2818
80.	Sản xuất máy thông dụng khác	2819
81.	Sản xuất máy nông nghiệp và lâm nghiệp	2821
82.	Sản xuất máy công cụ và máy tạo hình kim loại	2822

83.	Sản xuất máy luyện kim	2823
84.	Sản xuất máy khai thác mỏ và xây dựng	2824
85.	Sản xuất máy chế biến thực phẩm, đồ uống và thuốc lá	2825
86.	Sản xuất máy cho ngành dệt, may và da	2826
87.	Sản xuất máy chuyên dụng khác Chi tiết: Sản xuất máy sản xuất vật liệu xây dựng;	2829
88.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
89.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô (Điều 9 Nghị định 10/2020/NĐ-CP)	4933
90.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa (Doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi đáp ứng đủ điều kiện Nhà nước cho phép)	5022
91.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa (Không bao gồm kinh doanh bất động sản)	5210
92.	Bốc xếp hàng hóa	5224
93.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải	5229
94.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: - Khách sạn - Nhà khách, nhà nghỉ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày - Nhà trọ, phòng trọ và các cơ sở lưu trú ngắn ngày tương tự (Điều 7, Điều 8, Điều 25, Điều 44 Nghị định 96/2016/NĐ-CP)	5510
95.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
96.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
97.	Cho thuê tài sản vô hình phi tài chính	7740
98.	Hoạt động của các trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm Chi tiết: - Tư vấn nghề cho người lao động về lựa chọn nghề, trình độ đào tạo, nơi học phù hợp với khả năng và nguyện vọng - Giới thiệu người lao động cần tìm việc làm cho người sử dụng lao động cần tuyển lao động (Điều 3 Nghị định 52/2014/NĐ-CP) (Trừ hoạt động trung tâm dịch vụ việc làm theo Nghị định số 196/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 quy định về thành lập và hoạt động của trung tâm dịch vụ việc làm)	7810
99.	Đại lý du lịch (Doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi đáp ứng đủ điều kiện Nhà nước cho phép)	7911

100.	Điều hành tua du lịch Chi tiết: - Kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa (Điểm a,b Khoản 1 Điều 31 Luật Du lịch 2017) - Kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế (Điểm a,b Khoản 2 Điều 31 Luật Du lịch 2017)	7912
101.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990
102.	Dịch vụ hỗ trợ tổng hợp	8110
103.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
104.	Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt	8129
105.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
106.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
107.	Sản xuất đồ chơi, trò chơi	3240
108.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
109.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
110.	Sửa chữa thiết bị khác	3319
111.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
112.	Xây dựng nhà để ở	4101
113.	Xây dựng nhà không để ở	4102
114.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
115.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
116.	Xây dựng công trình điện	4221
117.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
118.	Xây dựng công trình thủy	4291
119.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
120.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
121.	Phá dỡ	4311
122.	Chuẩn bị mặt bằng (Trừ hoạt động dò mìn, nổ mìn)	4312
123.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
124.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh (Trừ thiết bị, phần mềm nguy trang dùng để ghi âm, ghi hình, định vị)	4741
125.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
126.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
127.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759

